

KẾ HOẠCH

Triển khai chương trình phát triển hệ thống Phục hồi chức năng giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 569/QĐ-TTg*); Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch triển khai chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Nghệ An, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Quyết định số 569/QĐ-TTg nhằm củng cố kiện toàn hệ thống phục hồi chức năng tại các cơ sở y tế thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật (NKT).

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật; Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đối tượng, thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm thực hiện tốt Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật và Quyết định số 569/QĐ-TTg trong công tác nâng cao chất lượng, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người khuyết tật và nhân dân.

- Đề ra các giải pháp thực hiện sát với tình hình thực tế và điều kiện nguồn lực của địa phương. Bố trí ngân sách và có cơ chế, chính sách tăng cường công tác huy động nguồn lực để triển khai, thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

- Các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị phối hợp chặt chẽ, đồng bộ và thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển hoàn thiện hoạt động của hệ thống phục hồi chức năng (PHCN) trên địa bàn tỉnh phù hợp theo phân cấp chuyên môn và khu vực, đảm bảo cho người dân có nhu cầu được tiếp cận dịch vụ phục hồi chức năng có chất lượng, toàn diện, liên tục và công bằng, qua đó giảm tỷ lệ khuyết tật trong cộng đồng, góp phần vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Mục tiêu 1: Tăng cường phòng ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện và can thiệp sớm khuyết tật, giảm tỷ lệ khuyết tật trong cộng đồng

- Đảm bảo trên 90% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- 90% các huyện, thành phố, thị xã triển khai mô hình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

2.2. Mục tiêu 2: Duy trì, củng cố, kiện toàn và phát triển hệ thống mạng lưới cơ sở phục hồi chức năng

Đảm bảo trên 90% cơ sở phục hồi chức năng (gồm: Bệnh viện Phục hồi chức năng, khoa Phục hồi chức năng; khoa Phục hồi chức năng - Y học cổ truyền thuộc các bệnh viện/trung tâm y tế) được củng cố và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế.

2.3. Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng dịch vụ kỹ thuật phục hồi chức năng

- Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh đạt mức chất lượng từ khá trở lên theo tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế.

- 100% các bệnh viện, đơn vị cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng đạt chỉ tiêu phát triển chuyên môn kỹ thuật về phục hồi chức năng.

- Tiếp tục thực hiện tốt hoạt động cải tiến chất lượng bệnh viện, trong đó ưu tiên nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng. Cung cấp đầy đủ các dịch vụ vật lý trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu tại các Bệnh viện, Trung tâm Y tế các huyện, thành phố, thị xã.

2.4. Mục tiêu 4: Phát triển nguồn nhân lực phục hồi chức năng đạt tỷ lệ nhân viên y tế làm việc trong lĩnh vực phục hồi chức năng tối thiểu 0,5 người/10.000 dân

3. Tầm nhìn đến năm 2050

- Phục hồi chức năng được phát triển tại tất cả các tuyến trong và ngoài ngành Y tế, các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập với sự đa dạng về phương pháp can thiệp đảm bảo cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng toàn diện, liên tục, có chất lượng.

- Đẩy mạnh hoạt động chương trình Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng (PHCNDVCD) trở thành biện pháp chiến lược để giải quyết vấn đề khuyết tật trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục duy trì hoạt động chương trình PHCNDVCD ở tất cả các xã, phường, thị trấn và được tích hợp trong nhiều dịch vụ xã hội khác ngoài cơ sở y tế.

- Mọi người dân đều được tiếp cận với các dịch vụ sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật và các kỹ thuật Phục hồi chức năng thiết yếu, phù hợp theo nhu cầu.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

- Đối tượng: Bệnh viện Phục hồi chức năng, khoa Phục hồi chức năng/PHCN - Y học cổ truyền tại các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa và trung tâm y tế có giường bệnh; Trạm Y tế xã, phường, thị trấn, phòng khám đa khoa; người khuyết tật và các đối tượng có nhu cầu Phục hồi chức năng.

- Phạm vi thực hiện: trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các chính sách pháp luật về phục hồi chức năng

a) Tăng cường thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn chuyên môn liên quan đến công tác phục hồi chức năng.

- Tiếp tục rà soát, ban hành cơ chế, chính sách về phục hồi chức năng cho người khuyết tật phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo cho người khuyết tật, người dân được đáp ứng về nhu cầu được chăm sóc, phục hồi chức năng.

- Triển khai kịp thời các quy định, chính sách pháp luật về PHCN. Thực hiện chính sách chi trả bảo hiểm y tế đối với người khuyết tật sử dụng dụng cụ PHCN, công nghệ trợ giúp, thiết bị, vật liệu PHCN, trang thiết bị y tế đặc thù cá nhân và hoạt động PHCN dựa vào cộng đồng khi có hướng dẫn của Bộ Y tế và các bộ, ngành Trung ương.

b) Lồng ghép các hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng với các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và các chương trình, đề án liên quan khác để tiết kiệm nguồn nhân lực, vật lực; Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành trong chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở phục hồi chức năng.

2. Thực hiện chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về PHCN và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng (PHCNDVCĐ) đối với lãnh đạo các cấp, chú trọng đầu tư đúng mức công tác này; nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng ngừa khuyết tật, PHCN và PHCNDVCĐ để người dân chủ động phát hiện, phòng ngừa khuyết tật và người khuyết tật được hưởng đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, PHCN cũng như các dịch vụ khác của cộng đồng.

- Triển khai thực hiện chương trình PHCN dựa vào cộng đồng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động phòng ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- Phát triển mạng lưới PHCN dựa vào cộng đồng và triển khai mô hình PHCN dựa vào cộng đồng trên phạm vi toàn tỉnh; ưu tiên người khuyết tật là các đối tượng đặc biệt như người có công với cách mạng, nạn nhân chất độc da cam, dioxin, người cao tuổi, người tâm thần và trẻ tự kỷ.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động các mô hình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng tại các địa phương đã triển khai.

- Khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ người khuyết tật.

- Thực hiện lồng ghép các hoạt động PHCNDVCĐ với hoạt động của các chương trình y tế khác.

3. Duy trì, củng cố, phát triển hệ thống phục hồi chức năng và phát triển chuyên môn kỹ thuật phục hồi chức năng

a) Duy trì, củng cố hoàn thiện hệ thống phục hồi chức năng tại các cơ sở y tế

- Các Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, Trung tâm y tế huyện, thành phố, thị xã tăng cường đào tạo nhân lực, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thành lập khoa phục hồi chức năng hoặc đơn vị phục hồi chức năng có cán bộ chuyên khoa phục hồi chức năng.

- Đầu tư nâng cấp và phát triển Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh để đảm bảo chất lượng từ khá trở lên theo tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế. Bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất các khoa, đơn nguyên phục hồi chức năng của các bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế huyện, thành phố, thị xã từng bước hiện đại hóa, đẩy nhanh tốc độ ứng dụng, phát triển khoa học công nghệ và kỹ thuật y học trong chuyên ngành phục hồi chức năng.

- Tập trung phát triển chuyên môn kỹ thuật, tăng cường ứng dụng phương pháp mới, kỹ thuật mới, chuyên sâu và phối hợp điều trị, chuyển tuyến trong lĩnh vực phục hồi chức năng.

- Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa và Trung tâm Y tế tuyến huyện phối hợp chặt chẽ công tác chăm sóc, phục hồi chức năng cho người bệnh ngay từ giai đoạn sau cấp cứu và trong quá trình điều trị; Ứng dụng các kỹ thuật về phục hồi chức năng, kết hợp phục hồi chức năng với Y học cổ truyền.

- Khuyến khích phát triển mạng lưới cơ sở phục hồi chức năng ngoài công lập.

b) Kiện toàn mạng lưới phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng

- củng cố, kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe nhân dân của địa phương, trong đó bổ sung nhiệm vụ phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho Ban chăm sóc sức khỏe của địa phương.

- Đào tạo, cập nhật kiến thức đối với cán bộ, cộng tác viên chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, nhân viên công tác xã hội, người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật về phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn.

- Tăng cường hướng dẫn phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại nhà, đánh giá sự tiến bộ của người khuyết tật, tư vấn và tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ y tế, giáo dục, lao động và các hoạt động xã hội khác.

- Thực hiện lồng ghép các hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng với hoạt động của các chương trình y tế khác.

c) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa

- Đẩy mạnh hợp tác, tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức trong và ngoài nước để huy động nguồn lực đầu tư, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn, từng bước hội nhập với quốc tế về công tác phục hồi chức năng.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ phục hồi chức năng, đa dạng hóa các nguồn đầu tư; bên cạnh nguồn đầu tư từ ngân sách nhà nước, tranh thủ các nguồn đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo đúng các quy định của pháp luật.

4. Đảm bảo nguồn nhân lực

- Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực về phục hồi chức năng cho các bệnh viện, cơ sở y tế theo quy định của Bộ Y tế; Khuyến khích các bác sĩ, nhân viên y tế học tập nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, kỹ năng về phục hồi chức năng phù hợp với chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm.

- Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật và đào tạo cán bộ phục hồi chức năng cho tuyến dưới. Thực hiện công tác phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn tạo điều kiện mọi người dân được tiếp cận và hưởng dịch vụ y tế có chất lượng, góp phần thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe, giảm tình trạng quá tải ở tuyến trên.

5. Hoạt động truyền thông và nghiên cứu khoa học

a) Về truyền thông

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, các hướng dẫn chuyên môn về phục hồi chức năng, các khuyến cáo về phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- Xây dựng và cung cấp các chương trình, tài liệu truyền thông về phục hồi chức năng; Đa dạng hóa phương thức, cách thức trên các kênh truyền thông.

- Khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ người khuyết tật.

b) Nghiên cứu khoa học

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học phát triển chuyên ngành phục hồi chức năng và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- Khuyến khích thực hiện các nghiên cứu, đánh giá cung cấp bằng chứng khoa học mô hình: Phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật trẻ em 0 đến 6 tuổi và trẻ tự kỷ, can thiệp sớm phục hồi chức năng người bệnh tại các bệnh viện, trung tâm y tế, cơ sở phục hồi chức năng theo nhóm chuyên ngành trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Nghiên cứu chi trả bảo hiểm y tế đối với kỹ thuật phục hồi chức năng.

6. Kiểm tra, giám sát, thông tin báo cáo, đánh giá

- Tăng cường giám sát, đánh giá các hoạt động phục hồi chức năng, phòng ngừa khuyết tật, tiến độ thực hiện Kế hoạch và các chính sách liên quan.

- Triển khai thực hiện hệ thống kiểm tra, giám sát hoạt động PHCN trong hệ thống thông tin y tế quốc gia để theo dõi, dự báo, giám sát yếu tố nguy cơ, số người khuyết tật và tử vong.

- Hằng năm tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất bổ sung giải pháp thực hiện Kế hoạch cho phù hợp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn:

1. Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn của các cơ quan, đơn vị; các chương

trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3. Nguồn do quỹ Bảo hiểm y tế chi trả khi người khuyết tật có thẻ bảo hiểm đi khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, đoàn thể, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Kế hoạch. Xây dựng Kế hoạch hoạt động giai đoạn và dự toán chi tiết hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định cấp kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các bệnh viện, các trung tâm y tế tuyến huyện, cơ sở y tế triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra.

- Xây dựng, triển khai mạng lưới chỉ đạo tuyến, hỗ trợ chuyên môn giữa cơ sở khám chữa bệnh PHCN công lập và ngoài công lập, giữa tuyến trên và tuyến dưới nhất là tăng cường năng lực quản lý, PHCN cho người khuyết tật tại tuyến xã. Chỉ đạo các trung tâm y tế tổ chức mạng lưới PHCN dựa vào cộng đồng và triển khai các hoạt động của Kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; Tổng hợp báo cáo và kịp thời đề xuất kiến nghị điều chỉnh Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành, đơn vị có liên quan cân đối nguồn vốn đầu tư công của tỉnh, tham mưu, bố trí kinh phí hoặc lồng ghép triển khai thực hiện Kế hoạch với các chương trình, đề án, dự án đầu tư liên quan.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động, thu hút các nguồn tài trợ trong và ngoài nước đầu tư cho các nhiệm vụ của Kế hoạch.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Y tế triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục về vai trò, tầm quan trọng của PHCNDVCD; Triển khai các hoạt động nâng cao sức khỏe, dự phòng, phát hiện sớm và quản lý PHCN cho trẻ em khuyết tật tại các trường học; Đưa trẻ khuyết tật (các giác quan bình thường) ở độ tuổi đi học vào học các trường, lớp bình thường như mọi trẻ khác; Mở các lớp học dành riêng cho người khiếm thị; tham gia các hoạt động của Chương trình PHCNDVCD.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục về vai trò, tầm quan trọng của PHCN và triển khai các hoạt động nâng cao sức khỏe, dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị, PHCN cho người lao động, người có công và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện Quyết định số 1942/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và các đối tượng cần trợ giúp xã hội giai đoạn 2021-2030.

- Khuyến khích các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp tiếp nhận người khuyết tật vào làm việc theo quy định.

5. Bảo hiểm xã hội khu vực VII

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, thực hiện chi trả bảo hiểm y tế đối với các dịch vụ phục hồi chức năng kịp thời, đầy đủ; Phối hợp rà soát, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất sửa đổi một số điều có liên quan của Luật Bảo hiểm y tế về chi trả bảo hiểm y tế khi sử dụng kỹ thuật PHCN, các thiết bị, dụng cụ, vật liệu, vật tư y tế PHCN, trang thiết bị y tế đặc thù cá nhân.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Chỉ đạo các đoàn, hội cơ sở đẩy mạnh truyền thông, lồng ghép công tác tuyên truyền, giáo dục tư vấn pháp luật, chính sách đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, vận động hội viên và nhân dân tham gia thực hiện chương trình phát triển hệ thống PHCN và nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người khuyết tật; đồng thời phối hợp với các ngành vận động các tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ Quỹ giúp đỡ người khuyết tật.

7. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế, các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

Tăng cường tuyên truyền phổ biến kiến thức về chăm sóc PHCN, các khuyến cáo về phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật. Vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và cộng đồng tích cực tham gia các hoạt động phát triển mạng lưới PHCN dựa vào cộng đồng.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển hệ thống PHCN, PHCN dựa vào cộng đồng phù hợp với đặc điểm tình hình tại địa phương.

- Bố trí ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, phương tiện PHCN theo phân cấp quản lý.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp báo cáo và kịp thời đề xuất, kiến nghị điều chỉnh Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Y tế).

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này để triển khai thực hiện Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Báo cáo kết quả thực hiện hàng năm (trước ngày 15/11) hoặc đột xuất (nếu có) về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Nghệ An. UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- TTr Tỉnh uỷ, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT VX UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- BHXH khu vực VII;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An;
- Báo Nghệ An;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, P).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long